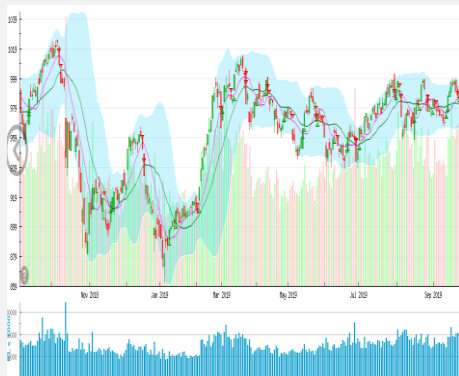


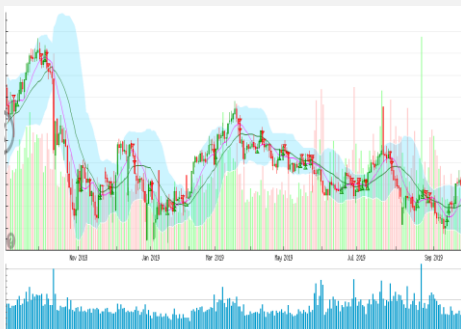
**Vn-index**  
**988,13**    +0,24%    ↑ 144    54    ↓ 170



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Thị trường có phiên tăng nhẹ nhờ sự tăng điểm của một số trụ lớn như VCB, VIC, VNM. Tuy vậy thanh khoản thị trường khá thấp cho thấy đà tăng giá chưa mạnh do dòng tiền lớn chưa nhập cuộc. Toàn thị trường giao dịch khá yếu những nhóm có giao dịch tích cực nhất ở giai đoạn trước như khu công nghiệp, hạ tầng viễn thông thì nay đều đã vào xu thế giảm ngắn hạn, những nhóm khác như ngân hàng, bất động sản, dệt may vẫn nằm trong xu thế giảm kéo dài. Một vài cổ phiếu trong các nhóm đó có hồi phục như HBC, TCM, DXG, VPB, TCB nhưng mức độ hồi phục khá yếu và tiềm ẩn nhiều rủi ro giảm giá do tình hình kinh doanh đang có dấu hiệu xấu đi trên báo cáo quý 2.

**Hnx-index**  
**104,01**    -0,35%    ↑ 62    58    ↓ 65



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Vnindex tạo nền xanh với bóng trên dài kèm thanh khoản yếu cho thấy áp lực bán khá mạnh khi thị trường hồi phục. Những chỉ báo như MACD, RSI, MFI đang hướng xuống sau quãng thời gian tăng điểm cho thấy động lượng tăng đang yếu dần. Nhiều khả năng thị trường cần điều chỉnh thêm trong giai đoạn tới.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

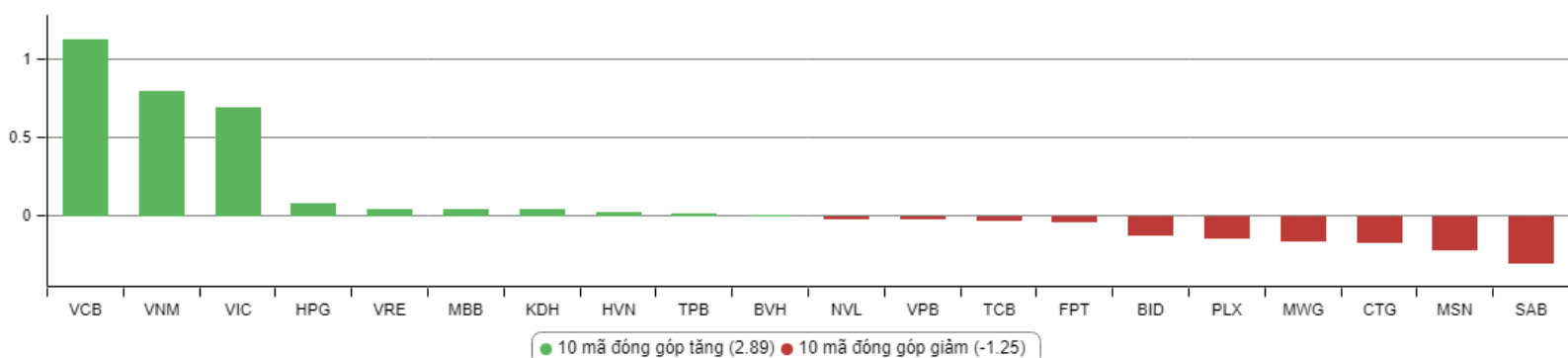
Nhóm Cp được dòng tiền ưa thích như nhóm ngân hàng, chứng khoán, bất động sản có giao dịch tích cực trong ngắn hạn dù chưa có động lực tăng giá rõ ràng. Tuy vậy những nhóm này vẫn nằm trong xu thế giảm kéo dài và đợt tăng giá ngắn hạn sắp tới có thể chỉ mang tính hồi phục kỹ thuật sau một chu kỳ giảm kéo dài. Do đó theo VFS với nhà đầu tư ngắn hạn chỉ nên tham gia một phần nhỏ tài khoản khi đầu cơ vào những nhóm trên và ưu tiên giải ngân tại những phiên tăng điểm đầu tiên để tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn. Nhóm khu công nghiệp, hạ tầng viễn thông đã mất đà tăng ngắn hạn và cũng đã hồi phục đáng kể từ đáy, do đó nhà đầu tư ngắn hạn nên giải ngân khi nhóm này kiểm tra lại vùng đáy cũ để có lợi thế trong cả ngắn và dài hạn.

Nhóm cảng biển cũng mất đà tăng ngắn hạn và cũng sụt giảm trong 3, 4 phiên giao dịch vừa qua. Tuy nhiên theo VFS đây là nhóm có yếu tố cơ bản tốt, cổ tức và định giá hợp lý nếu giá tiếp tục giảm mạnh sẽ là cơ hội cho nhà đầu tư trung và dài hạn. Với tình hình thị trường đang gặp khó khăn trong ngắn hạn VFS khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế giao dịch và đứng ngoài thị trường, với nhà đầu tư dài hạn chỉ nên giải ngân những cổ phiếu có P/E thấp, cổ tức cao trong bối cảnh lãi suất tiết kiệm đang có xu hướng tăng như hiện nay.

Nhà đầu tư giá trị có thể chú ý thêm vào một số mã như NTC, SIP, C21, ADC cho mục tiêu dài hạn.

Hạn chế giao dịch tại những nhóm ngân hàng, bất động sản, xây dựng, nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



### KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
SIP	93,6	87-93	25/09/2019	137	80	-	-	-	Chưa chốt

#### Diễn giải

- SIP là cổ phiếu khu công nghiệp có yếu tố cơ bản tốt, tiềm năng đem lại dòng tiền tương lai lớn nhờ việc lấp đầy các dự án khu công nghiệp cũ như KCN Lộc An, Bình Sơn (330ha, giá thuê 82 USD/m2/50 năm), KCN Lê Minh Xuân 3 (100ha giá thuê 130 USD/m2/50 năm) dự kiến lấp đầy trong 3,4 năm tới đem lại dòng tiền thêm cho công ty khoảng 2.500 tỷ khi chiết khấu về hiện tại ( tương ứng 36.000 đồng/CP)
- Tình hình tài chính lành mạnh khi không có nợ vay, giá trị tiền mặt và chứng khoán ròng và một số tài sản khác có liên quan khoảng 5.520 tỷ tương ứng 80.000 đồng/CP
- Như vậy tổng giá trị của dòng tiền cũ trong công ty và dòng tiền mới thêm vào khi lấp đầy các KCN cũ khoảng 116.000 đồng/ CP. Đó là chưa tính đến dòng tiền sẽ thêm vào nhờ những dự án như KCN Phước Đông 2, 4 dự án KDC Phước Đông Bời Lời, Lộc An, Đông Nam, Lê Minh Xuân 3.
- Bản chất của ngành bất động sản khu công nghiệp dù có phụ thuộc vào chu kỳ kinh tế nhưng tính chu kỳ không quá nặng như bất động sản. Hơn nữa Việt Nam đang là điểm đến của các tập đoàn lớn sau cuộc chiến thương mại Mỹ Trung. Những doanh nghiệp bất động sản khu công nghiệp đều có chính sách thu tiền trước 50 năm sẽ đem lại dòng tiền và giá trị khổng lồ cho cổ đông ở thời điểm hiện tại. Những dự án KCN của SIP đều có vị trí thuận lợi nằm gần quốc lộ, đường cao tốc, vành đai, quanh khu vực tp HCM, thủ tục xin quy hoạch, chủ trương, tiến độ đền bù, giải phóng mặt bằng thuận lợi nhờ mối quan hệ với tập đoàn cao su Việt Nam.
- Việc giảm giá quá đà của SIP là cơ hội cho nhà đầu tư giá trị với tầm nhìn dài hạn.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ**

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
50	MSN	79	75,5	09/08/2019	85	67,5	-	-	-	Chưa chốt
52	FPT	56,2	52,8	20/08/2019	60	47	-	-	-	Chưa chốt

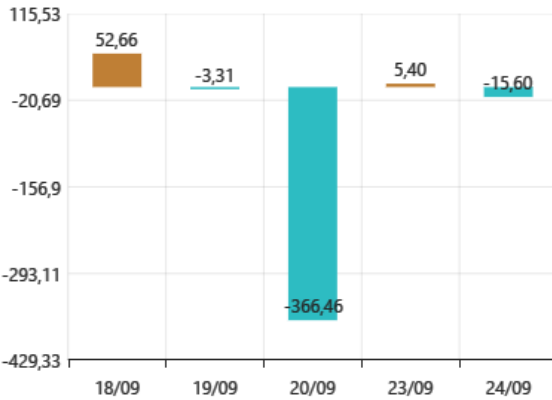
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt

29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
51	DVP	42,15	44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



**Từ đầu tháng 9 đến nay, 7 ngân hàng huy động được hơn 5.000 tỷ đồng trái phiếu, lãi suất cao nhất lên tới 9,9%/năm**

Kỳ hạn phổ biến là 2-3 năm với lãi suất từ 6,3-6,8%/năm. Một số đợt phát hành trái phiếu kỳ hạn dài có lãi suất cao hơn, trong đó, đáng chú ý là lãi suất 9,9%/năm (kỳ tính lãi đầu tiên) của trái phiếu kỳ hạn 10 năm tại SeABank. 5 ngân hàng bao gồm ACB, MSB, SeABank, OCB và HDBank vừa công bố kết quả phát hành trái phiếu riêng lẻ. Cụ thể, ngày 17/9, ACB đã phát hành thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn 2 năm, lãi suất 6,7%/năm, mệnh giá 1 tỷ/ trái phiếu. 2 doanh nghiệp đã mua trọn số trái phiếu này, mỗi bên 500 tỷ. Công bố thông tin của ACB không tiết lộ tên của 2 doanh nghiệp trên.

Còn tại MSB, ngày 11/9, ngân hàng đã huy động thành công 400 tỷ từ phát hành trái phiếu kỳ hạn 3 năm, lãi suất cố định 6,6%/năm, mệnh giá 1 tỷ/ trái phiếu. Công ty chứng khoán VNDirect là đại lý phát hành và đã mua hết số trái phiếu này. Ngày 11/9, SeABank phát hành thành công 266 tỷ đồng trong số 300 tỷ đồng trái phiếu chào bán. Trái phiếu có lãi suất kỳ đầu tiên bằng 9,9%/năm, lãi suất các kỳ sau bằng bình quân tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của 4 ngân hàng lớn + 3%/năm. Kỳ hạn trái phiếu là 10 năm.

Tại OCB, ngày 17/9, ngân hàng cũng đã huy động được 200 tỷ từ việc phát hành trái phiếu kỳ hạn 3 năm, lãi suất cố định 6,6%/năm. Công ty chứng khoán VNDirect đã mua trọn lô trái phiếu này. Ngày 20/9, HDBank cũng phát hành với khối lượng nhỏ chỉ 12,4 tỷ đồng trái phiếu, kỳ hạn 5 năm 1 ngày, lãi suất 8,5%/năm. Trước đó, ngày 16/9, HDBank cũng đã phát hành 900 tỷ trái phiếu kỳ hạn 3 năm, lãi suất 6,3%/năm. Ngoài các ngân hàng trên, 2 ngân hàng khác là VIB, LienVietPostBank cũng phát hành trái phiếu trong tháng 9.

Theo ước tính, kể từ đầu tháng 9 đến nay, các ngân hàng đã huy động được hơn 5.000 tỷ đồng từ trái phiếu. Kỳ hạn phổ biến là 2-3 năm với lãi suất từ 6,3-6,8%/năm. Một số đợt phát hành trái phiếu kỳ hạn dài có lãi suất cao hơn, trong đó, đáng chú ý là lãi suất 9,9%/năm (kỳ tính lãi đầu tiên) của trái phiếu kỳ hạn 10 năm tại SeABank.

**Petrolimex, Vietnam Airlines chờ chốt phương án thoái vốn**

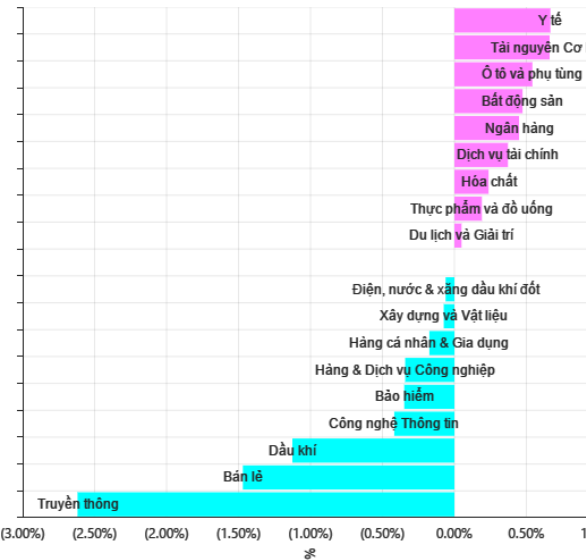
Phương án thoái vốn đến năm 2020 của nhiều doanh nghiệp lớn có vốn nhà nước đang được trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt và Petrolimex, Vietnam Airlines là 2 cái tên nhận được nhiều sự quan tâm. Theo phương án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình lên Thủ tướng trên cơ sở rà soát tổng hợp các đề xuất của các bộ và địa phương tại dự thảo Quyết định phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết 2020, dự kiến có 11 doanh nghiệp thực hiện theo chỉ đạo riêng của Thủ tướng;

Bao gồm các doanh nghiệp chưa thống nhất, không đủ điều kiện chuyển giao về Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), doanh nghiệp quy mô lớn đặc thù, doanh nghiệp còn đang vướng mắc về tài chính, quyết toán vốn nhà nước, doanh nghiệp đề xuất thay đổi hình thức sắp xếp khác. Trong đó có những cái tên đáng chú ý như Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines), CTCP Thẻ dực thể thao Việt Nam, CTCP Trung tâm triển lãm Việt Nam...

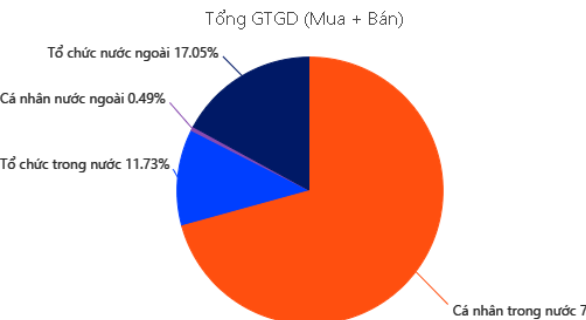
Với 2 “ông lớn” Petrolimex và Vietnam Airlines, phương án được đề xuất trình Thủ tướng xem xét theo hướng tỷ lệ vốn nhà nước tiếp tục nắm giữ sau 2020 được đề nghị là 51%, tỷ lệ vốn nhà nước cần thoái đến hết năm 2020 đối với Petrolimex là 24,86%, Vietnam Airlines là 35,16%, tức là vẫn theo Quyết định 1232/2017.

Đây cũng là phương án được Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban) đề nghị bổ sung vào danh mục các doanh nghiệp thực hiện thoái vốn theo quyết định của Thủ tướng trước đó.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT



**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
09/23/2019	VN30F1910	-0,77%	913,70	916,50	907,00	907,00	57.886	5.285,04
09/23/2019	VN30F1911	-0,77%	913,70	914,80	905,00	905,00	231	21,05
09/23/2019	VN30F1912	-0,63%	911,10	912,50	905,40	905,40	86	7,83
09/23/2019	VN30F2003	0,78%	909,90	912,80	907,00	907,00	203	18,45

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
FUCVREIT	7,81	6,99%	60		HRC	46,5	-7%	64.000	
RIC	5,84	6,96%	470		EMC	14,7	-6,96%	500	
L10	16,2	6,93%	10		FTM	3,22	-6,94%	164.920	
TCO	8,67	6,91%	20		LBM	29,7	-6,90%	130	
VNL	16	6,67%	540		TTE	13,5	-6,90%	1.230	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
ACM	0,5	25%	205.700		NHP	0,5	-16,67%	37.400	
MBG	25,3	10%	17.200		HKB	0,6	-14,29%	151.100	
NTH	29,7	10%	3.200		DID	6,3	-10%	100	
NHC	33	10%	100		SDG	37,8	-10%	1.000	
PPY	14,7	9,70%	200		CAG	85,9	-9,96%	100	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua rỗng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán rỗng (Tr. VNĐ)
VNM	126,9	1,93%	28.785.650	MSN	79	-1,25%	-18.125.150
VIC	120,1	0,92%	10.300.360	HPG	22,15	0,68%	-11.485.770
PDR	26,2	0,77%	8.131.450	VRE	33,8	0,30%	-10.841.840
VCB	80,6	2,03%	5.689.900	DPR	37,85	0,13%	-9.689.550
PVD	17,75	-1,93%	4.399.700	BID	39,45	-0,50%	-9.599.380

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

---

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.